

Bản án số: 41/2017/HSST

Ngày: 19/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Huệ.

Các Hội thẩm:

- Ông Tạ Khắc Nghĩa.

- Ông Lưu Danh Sử.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST ngày 20/6/2017 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Hoàng Văn N, sinh năm 1979; Nơi ĐKNKTT và trú tại: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Hoàng Văn T và bà Đinh Thị N; Có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/4/2017 đến ngày 19/4/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

2. Bị cáo Hoàng Văn Y, sinh năm 1989; Nơi ĐKNKTT và trú tại: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hoàng Văn L và bà Hoàng Thị T; Có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/4/2017 đến ngày 19/4/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

3. Bị cáo Đinh Văn Q, sinh năm 1978; Nơi ĐKNKTT và trú tại: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đinh Văn T và bà Nguyễn Thị S; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không; Có một tiền sự: Ngày 03/11/2016, Công an xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Đinh Văn Q 1.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 22/11/2016, Đinh Văn Q đã chấp hành xong khoản tiền phạt; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/4/2017 chuyển tạm giam

ngày 19/4/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

4. Bị cáo Trương Văn C, sinh năm 1962; Nơi ĐKNKTT và trú tại: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông Trương Văn K và bà Đinh Thị L; Có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/4/2017 đến ngày 19/4/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

5. Bị cáo Đinh Văn Q1, sinh năm 1986; Nơi ĐKNKTT và trú tại: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Đinh Văn N và bà Trịnh Thị Đ; Có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/4/2017 đến ngày 19/4/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

6. Bị cáo Đinh Văn L, sinh năm 1964; Nơi ĐKNKTT và trú tại: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông Đinh Văn B và bà Đinh Thị N; Có vợ và 03 con, con lớn (đã chết), con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: Không; Có một tiền sự: Ngày 03/11/2016, Công an xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Đinh Văn L 1.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 22/11/2016, Đinh Văn L đã chấp hành xong khoản tiền phạt; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/4/2017 chuyển tạm giam ngày 19/4/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt - Có đơn xin xử vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố về hành vi phạm tội như sau: Tối ngày 16/4/2017, Hoàng Văn N, Trương Văn C, Hoàng Văn Y, Đinh Văn L, Đinh Văn Q, Đinh Văn Q 1 và anh Bùi Văn T ở thôn T, xã V đến nhà anh Đinh Văn Đ ở thôn T, xã V, huyện N ăn cơm. Sau khi ăn xong anh Đinh Văn Đ do say rượu nên vào buồng đi ngủ, Hoàng Văn N nhìn thấy một bộ tú lơ khơ 52 quân để trên bàn uống nước nhà anh Đ, N đã lấy xuống rủ Q, C, Y, L, Q1 đánh bạc bằng hình thức “Đánh liêng” được thua bằng tiền thì tất cả đều đồng ý và cùng thống nhất mức cá cược mỗi ván bài người thua bạc phải trả cho người thắng bạc thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng. Sau khi thống nhất xong khoảng 19 giờ ngày 16/4/2017 Hoàng Văn N, Trương Văn C, Hoàng Văn Y, Đinh Văn L, Đinh Văn Q, Đinh Văn Q 1 ngồi xuống chiếu được trải sẵn trong phòng khách nhà anh Đ để đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc có anh Bùi Văn T ngồi xem không tham gia đánh bạc. Đến 20 giờ 45 phút cùng ngày khi Hoàng Văn Y, Đinh Văn Q, Trương Văn C, Hoàng Văn N Đinh Văn Q 1, Đinh Văn L đang đánh bạc đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang.

Quá trình điều tra Hoàng Văn Y, Đinh Văn Q, Trương Văn C, Hoàng Văn N, Đinh Văn Q 1, Đinh Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra đã chứng minh số tiền Hoàng Văn Y, Đinh Văn Q, Trương Văn C, Hoàng Văn N, Đinh Văn Q 1, Đinh Văn L sử dụng để đánh bạc là 5.500.000đ.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 19/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã quyết định truy tố các bị cáo Hoàng Văn Y, Đinh Văn Q, Trương Văn C, Hoàng Văn N, Đinh Văn Q 1, Đinh Văn L ra trước Toà án nhân dân huyện N để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Y, Đinh Văn Q, Trương Văn C, Hoàng Văn N, Đinh Văn Q 1, Đinh Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

*Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Các điểm p,h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt:

- Đinh Văn L từ 04 đến 05 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 17/4/2017

- Đinh Văn Q từ 04 đến 05 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 17/4/2017

*Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 248; Điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Khoản 3 Điều 7; Điểm x, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam.

Đề nghị xử phạt Hoàng Văn N từ 9.000.000đ đến 10.000.000đ.

*Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Các điểm p,h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt các bị cáo Trương Văn C; Hoàng Văn Y; Đinh Văn Q 1 mỗi bị cáo từ 8.000.000đ đến 9.000.000đ.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra xem xét tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng vừa nêu cụ thể như sau: Trong khoảng thời gian từ 19 giờ đến 20 giờ 45 phút ngày 16/4/2017 tại nhà anh Đinh Văn Đ ở thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình các bị cáo Hoàng Văn Y, Đinh Văn Q, Trương Văn C, Hoàng Văn N, Đinh Văn Q 1, Đinh Văn L đã sử dụng một bộ bài lơ khơ 52 quân từ A đến K, một chiếu cỏi đôi và số tiền 5.500.000đ làm

công cụ đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng”. Trong mỗi ván người chơi được chia 03 quân bài ngẫu nhiên, sau khi lên bài người nào không theo thì bỏ, người chơi còn lại so bài với nhau. Bài to nhất là “Sáp” (Ba quân cùng cấp) đến “Liêng” (ba quân bài liên tiếp nhau), đến “Hình” (Ba quân bài là các quân J, K hoặc Q) cuối cùng là cộng điểm (Cộng ba quân bài lấy số tự nhiên cuối 9 điểm là cao nhất). Sau khi so bài, bài của ai cao điểm hơn được lấy tiền ở cửa giữa của mỗi người là 10.000đ và tiền cược thấp nhất là 10.000đ cao nhất là 100.000đ. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ tài liệu có liên quan trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định hành vi sử dụng một bộ bài 52 quân từ A đến K, 01 chiếu cói và số tiền 5.500.000đ làm công cụ đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” là cố ý, có tính chất vụ lợi sát phạt nhau bằng tiền nhằm tạo ra thu nhập bất chính. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn Y, Đinh Văn Q, Trương Văn C, Hoàng Văn N, Đinh Văn Q 1, Đinh Văn L theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, hành vi phạm tội của các bị cáo mặc dù không có tính chất tổ chức, hình thức phạm tội là đồng phạm giản đơn. Nhưng trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần cá thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Đối với bị cáo Hoàng Văn N là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người khởi xướng việc đánh bạc, đồng thời cũng là người tham gia đánh bạc ngay từ đầu cho đến khi bị Công an huyện N phát hiện và bắt quả tang. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với vai trò thứ nhất.

Đối với các bị cáo Hoàng Văn Y, Đinh Văn Q, Trương Văn C, Đinh Văn Q 1, Đinh Văn L đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ hành vi đánh “Liêng” sát phạt nhau bằng tiền nhằm tạo ra thu nhập bất chính của mình bị pháp luật cấm. Tuy không phải là người khởi xướng nhưng vì vụ lợi nên khi Hoàng Văn N rủ đánh bạc các bị cáo không từ chối mà đồng ý ngay và tham gia một cách tích cực. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò thứ hai trong vụ án này.

Tuy nhiên, xét nhân thân các bị cáo Hoàng Văn Y, Trương Văn C, Hoàng Văn N, Đinh Văn Q 1 là người có nhân thân tốt; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Số tiền đánh bạc không lớn; Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những

tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo. Đối với Hoàng Văn N có bố đẻ là ông Hoàng Văn T là người có công với cách mạng nên được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Nhất và Huân chương kháng chiến hạng Ba. So sánh với Bộ luật hình sự năm 1999 thì đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 2 Điều 46. Tuy nhiên tại Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:.....x)Người phạm tội là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ, người có công với cách mạng. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam để áp dụng tình tiết giảm nhẹ có lợi cho bị cáo N theo Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp. Từ những phân tích trên xét thấy các bị cáo Hoàng Văn Y, Trương Văn C, Hoàng Văn N, Đinh Văn Q 1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ít nghiêm trọng nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, bị cáo N là người khởi xướng nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo Hoàng Văn Y, Trương Văn C, Đinh Văn Q 1 là phù hợp.

Đối với Đinh Văn Q và Đinh Văn L là người có nhân thân xấu: Ngày 03/11/2016, Công an xã V, huyện N xử phạt Đinh Văn L và Đinh Văn Q mỗi bị cáo 1.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Điều đó chứng tỏ các bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét bị cáo L và Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Số tiền đánh bạc không lớn; Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động Goly G102, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel (vỡ màn hình) của Đinh Văn Q 1; 01 điện thoại di động Samsung DUOS (vỡ màn hình) của Đinh Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 của Trương Văn C; 01 điện thoại di động Goly G102 của Hoàng Văn N không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) các bị cáo dùng để đánh bạc hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện N cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu cói đôi đã cũ là của gia đình anh Đinh Văn Đ, anh Đ đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Y, Đinh Văn Q, Trương Văn C, Hoàng Văn N, Đinh Văn Q 1, Đinh Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 248; Các điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Khoản 3 Điều 7; Điểm x- khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam.

Xử phạt Hoàng Văn N 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Các điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 357 Bộ luật dân sự. Xử phạt:

- Đinh Văn L 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 17/4/2017.

- Đinh Văn Q 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 17/4/2017.

- Đinh Văn Q 1 1 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) .

- Trương Văn C 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

- Hoàng Văn Y 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) .

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cho đến khi các bị cáo thi hành xong khoản tiền phạt sung quỹ Nhà nước thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả.

2. Về xử lý vật chứng

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân và 01 chiếu cói đôi đã cũ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng: Điều 99 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Các bị Hoàng Văn Y, Đinh Văn Q, Trương Văn C, Hoàng Văn N, Đinh Văn Q 1, Đinh Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện N;*
- *THADS huyện N;*
- *CA huyện N;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ